

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2019 TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị; Kha Thị D, sinh năm 1998

Địa chỉ: Bản Lạp, xã NL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

2. *Bị đơn*: Anh; Lương Văn Đ, sinh năm 1996

Địa chỉ: Bản Kim Hạnh, xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/4/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Kha Thị D và anh Lương Văn Đ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kha Thị D và anh Lương Văn Đ.

2.2. Về trách nhiệm nuôi con: Giao cháu Lương Uyên M, sinh ngày 26/5/2015, cho anh Lương Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Kha Thị Dâu có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng anh Lương Văn Đ, mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu), kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu Lương Uyên M thành niên đủ 18 tuổi.

Chị Kha Thị D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2.3. Về chia tài sản chung: Các bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Kha Thị D, phải chịu: 150.000 đồng tiền án phí xin ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Kha Thị D, được trừ đi: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001413 ngày 26/02/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA DS. H/Thanh Chương
- Các đương sự
- UBND xã TS
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn